

Số: /BC-UBND

Nam Đồ Sơn, ngày tháng 11 năm 2025

BÁO CÁO
Công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực
tháng 11 năm 2025

Kính gửi: Thanh tra thành phố

Thực hiện Công văn số 2295/TTTP-NV6 ngày 07/11/2025 của Thanh tra thành phố về việc báo cáo định kỳ hàng tháng về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Ủy ban nhân dân phường Nam Đồ Sơn báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực tháng 11 năm 2025 với nội dung cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, QUẢN TRIỆT VÀ TUYÊN TRUYỀN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Ủy ban nhân dân phường quan tâm chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực với nhiều hình thức, gắn với việc thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TW ngày 30/10/2016 của Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; Quy định số 101-QĐ/TW ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp; Quy định số 205-QĐ/TW ngày 23/9/2019 của Bộ Chính trị về việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền; Hướng dẫn số 25-HD/BCĐTW ngày 01/8/2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Quy định số 02-QĐ/BCĐTU ngày 26/9/2022 về công tác kiểm tra, giám sát của Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thành phố.

2. Công tác chỉ đạo, triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các nhiệm vụ, chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Tiếp tục thực hiện các Thông báo kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; các văn bản của UBND thành phố ban hành như: số 44/VP-NC ngày 10/9/2021 về thực

hiện chỉ đạo của Ban Thường vụ Thành ủy về công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; số 15/VP-NCKTGS ngày 17/01/2023 về thực hiện Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; số 86/VP-NCKTGS ngày 23/3/2023 về thực hiện Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tại Phiên họp thứ 23 của Ban Chỉ đạo; số 168/VP-NCKTGS ngày 09/6/2023 về thực hiện Kết luận của đồng chí Bí thư Thành ủy, Trưởng Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thành phố tại Phiên họp thứ ba; Kế hoạch số 117/KH-UBND ngày 09/6/2023 của UBND thành phố về khắc phục hạn chế, tồn tại trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác phát hiện, chuyển giao, tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố các vụ việc có dấu hiệu tội phạm về tham nhũng, kinh tế, tiêu cực; Kế hoạch số 189/KH-UBND ngày 18/9/2023 của UBND thành phố triển khai thực hiện Kết luận kiểm tra của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; số 334/VP-NCKTGS ngày 16/11/2023 về thực hiện Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tại Phiên họp thứ 24; số 02/UBND-NCKTGS ngày 05/01/2024 về thực hiện kết luận của Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tại cuộc họp thường trực Ban Chỉ đạo ngày 22/11/2023; số 14/VP-NCKTGS ngày 12/2/2024 về thực hiện kết luận của Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; số 11/UBND-NCKTGS ngày 15/01/2024 về việc thực hiện chỉ đạo của Ban Thường vụ Thành ủy tại Văn bản số 1158-CV/TU ngày 23/12/2023.

3. Việc tổng kết, đánh giá, rà soát và lập danh mục những quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, qua đó tự mình hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp

Tiếp tục triển khai việc kiểm tra, rà soát, theo dõi thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; tham mưu, đề xuất sửa đổi để hoàn thiện các cơ chế, chính sách, đặc biệt trong một số lĩnh vực nhạy cảm dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực được dư luận quan tâm như: quản lý sử dụng đất đai; quản lý tài nguyên khoáng sản; quản lý sử dụng ngân sách: đầu tư xây dựng, mua sắm tài sản công; quản lý giáo dục, y tế, thuế; công tác tổ chức cán bộ: tuyển dụng cán bộ công chức, viên chức, đào tạo và bổ nhiệm cán bộ...

4. Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Ủy ban nhân dân phường chỉ đạo Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công thường xuyên đăng tin, bài về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; định hướng đúng đắn dư luận xã hội về kết quả tích cực cũng như hạn chế, yếu kém, những khó khăn, thách thức trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; đấu tranh

mạnh mẽ với hành vi tiêu cực, tham nhũng dưới các hình thức phù hợp. Khẳng định rõ quyết tâm của Đảng, Nhà nước, của cả hệ thống chính trị trong việc ngăn chặn và đẩy lùi tham nhũng. Kịp thời biểu dương các gương điển hình, các kinh nghiệm hay trong phòng chống tham nhũng, tiêu cực.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Việc thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị

Ủy ban nhân dân phường đã chỉ đạo Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công thực hiện công khai trên Cổng thông tin điện tử phường về chương trình, kế hoạch công tác, lịch làm việc trong tuần, lịch tiếp công dân của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, các phòng, ban, đơn vị trực thuộc; chỉ đạo Trung tâm Phục vụ hành chính công thực hiện niêm yết công khai bộ thủ tục hành chính các lĩnh vực thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của Ủy ban nhân dân phường; công khai Đồ án quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 quận Đồ Sơn đến năm 2040.

2. Xây dựng và thực hiện các định mức, tiêu chuẩn, chế độ

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ mới; quy chế quản lý tài sản công; sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới chế độ, định mức, tiêu chuẩn để áp dụng trong tổ chức, đơn vị mình cho phù hợp với Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; các cơ quan chuyên môn thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính, tạo điều kiện cho các cơ quan chủ động trong việc sử dụng kinh phí quản lý hành chính một cách hợp lý nhất để hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ được giao.

3. Việc thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

- Ban hành Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 18/8/2025 về thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

- Ban hành Công văn số 502/UBND-VHXXH ngày 27/8/2025 về việc thực hiện ký cam kết không gây phiền hà, sách nhiễu, tiêu cực trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao năm 2025. Đến nay, 100% cán bộ, công chức hoàn thành việc ký cam kết không gây phiền hà, sách nhiễu, tiêu cực trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao năm 2025; Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường đã xác nhận và bản cam kết được niêm yết tại nơi làm việc của cán bộ, công chức theo quy định. Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công phường đã niêm yết công khai số điện thoại đường dây nóng của Lãnh đạo Ủy ban nhân dân phường để công dân, doanh nghiệp liên hệ kiến nghị, phản ánh nếu có hiện tượng cán bộ gây phiền hà, vòi vĩnh, gây khó khăn cho doanh nghiệp.

4. Việc thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức

Ban hành Kế hoạch số 38/KH-UBND ngày 21/8/2025 về chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ.

5. Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

5.1. Việc thực hiện công tác cải cách hành chính

- Ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2025, đảm bảo việc thực hiện đồng bộ, toàn diện tất cả các nhiệm vụ theo chỉ đạo của thành phố như: Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 22/7/2025 về Cải cách hành chính 6 tháng cuối năm 2025; Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 19/8/2025 về tuyên truyền cải cách hành chính nhà nước 6 tháng cuối năm 2025; Công văn số 540/UBND-VP ngày 03/9/2025 về việc thực hiện chế độ báo cáo cải cách hành chính định kỳ...

- Tiếp tục thực hiện cải cách hành chính theo hướng đơn giản hóa các thủ tục hành chính, mục đích giảm phiền hà cho người dân, doanh nghiệp; kiên quyết ngăn chặn các hành vi hách dịch, cửa quyền, sách nhiễu, gây khó khăn, phiền hà trong quá trình giải quyết công việc của công dân, tổ chức; lợi dụng các quy định, vướng mắc về thủ tục hành chính để trục lợi; từ chối thực hiện, kéo dài thời gian, chậm trễ, tự ý yêu cầu bổ sung thêm hồ sơ, giấy tờ ngoài quy định để được nhận tiền, nhận quà.

5.2. Việc ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý

Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1091/QĐ-UBND ngày 09/5/2017 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc chuyển đổi và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước; nhằm đáp ứng tốt yêu cầu thực hiện nhiệm vụ, không ngừng hướng tới sự hài lòng của tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện thủ tục hành chính; kiểm soát được quá trình hoạt động, giải quyết một công việc cụ thể cho cá nhân, tổ chức, bảo đảm nguyên tắc đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện, tiết kiệm thời gian và chi phí của cá nhân, tổ chức và của cơ quan Nhà nước; nâng cao hiệu quả công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong chỉ đạo, điều hành, khai thác hiệu quả hệ thống mạng nội bộ. 100% cán bộ, công chức, viên chức khai thác, sử dụng hệ thống điều hành tác nghiệp văn phòng điện tử trong giải quyết công việc.

5.3. Việc thanh toán không dùng tiền mặt:

- 100% các cơ quan, đơn vị, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội của phường hưởng lương từ ngân sách Nhà nước duy trì việc trả lương qua tài khoản từ

năm 2008 đến nay theo Chỉ thị số 20/2007/CT-TTg ngày 24/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ.

- 100% đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội trên địa bàn đã được chi trả qua tài khoản.

6. Việc thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn

Ban hành Công văn số 920/UBND-VP ngày 16/10/2025 về việc hướng dẫn kê khai, công khai tài sản, thu nhập năm 2025; Công văn số 978/UBND-VHXXH ngày 23/10/2025 về việc cử công chức làm đầu mối phụ trách công tác kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập.

7. Kết quả công tác tiếp công dân; tiếp nhận, xử lý đơn thư; giải quyết khiếu nại, tố cáo

7.1. Công tác tiếp công dân

a) Kết quả tiếp công dân

- Tiếp thường xuyên: 03 lượt/03 người/03 vụ việc (tiếp lần đầu 03, tiếp nhiều lần 0); 0 đoàn đông người.

- Chủ tịch UBND tiếp định kỳ: 04 cuộc/0 lượt người.

+ Tiếp đột xuất: Không.

+ Ủy quyền cho cấp phó tiếp: Không.

+ Vụ việc tiếp đông người, có tính chất phức tạp: Không.

b) Nội dung tiếp công dân

Phản ánh các nội dung liên quan đến thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; phản ánh nội dung các hộ gia đình ở TDP Đại Thắng thường xuyên bị ngập úng, không thoát được nước khi trời mưa.

c) Kết quả phân loại, xử lý qua tiếp công dân

- Phân loại theo nội dung: Tiếp nhận 03 đơn/03 vụ việc qua tiếp công dân, cụ thể:

+ Khiếu nại: Không có.

+ Tố cáo: Không có.

+ Kiến nghị, phản ánh: (03 đơn/03 vụ việc)

- Phân loại theo thẩm quyền giải quyết:

+ Thuộc thẩm quyền: 03 đơn/03 vụ việc kiến nghị, phản ánh.

+ Không thuộc thẩm quyền: 0.

7.2. Công tác tiếp nhận, xử lý đơn thư

a) *Tổng số đơn tiếp nhận: 08 (số đơn tiếp nhận trong kỳ: 08 đơn, đơn chưa được xử lý kỳ trước chuyển sang: 0).*

b) *Phân loại, xử lý đơn*

Tổng số đơn đủ điều kiện xử lý: 08 đơn (*kiếu nại: 0 đơn; tố cáo: 0 đơn; kiến nghị, phản ánh: 08 đơn*); trong đó số đơn thuộc thẩm quyền giải quyết: 08 đơn (*kiếu nại: 0 đơn; tố cáo: 0 đơn; kiến nghị, phản ánh: 08 đơn*), đơn không thuộc thẩm quyền: 0 đơn.

c) *Kết quả xử lý đơn*

- Tổng số đơn tiếp nhận và xử lý: 08 đơn.

- Tổng số đơn đủ điều kiện xử lý: 08 đơn (*kiếu nại: 0 đơn; tố cáo: 0 đơn; kiến nghị, phản ánh: 08 đơn*); trong đó số đơn thuộc thẩm quyền giải quyết: 08 đơn (*kiếu nại: 0 đơn; tố cáo: 0 đơn; kiến nghị, phản ánh: 08 đơn*), đơn không thuộc thẩm quyền: 0 đơn.

7.3. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo

a) *Kết quả giải quyết khiếu nại*

- Tổng số vụ việc khiếu nại thuộc thẩm quyền giải quyết: 0 vụ việc; tổng số vụ việc đã thụ lý giải quyết: 0 vụ việc.

- Tổng số vụ việc đã có kết quả giải quyết: 0 vụ việc; trong đó số vụ việc giải quyết bằng quyết định hành chính: 0 vụ việc (*kiếu nại đúng: 0 vụ việc; khiếu nại sai: 0 vụ việc; khiếu nại đúng một phần: 0 vụ việc*), số vụ việc rút đơn thông qua giải thích, thuyết phục: 0 vụ việc.

b) *Kết quả giải quyết tố cáo*

- Tổng số vụ việc tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết: 0 vụ việc; tổng số vụ việc đã thụ lý giải quyết: 0 vụ việc.

- Tổng số vụ việc đã có kết quả giải quyết: 0 vụ việc; trong đó số vụ việc có kết luận giải quyết tố cáo: 0 vụ việc (*tố cáo đúng: 0 vụ việc; tố cáo sai: 0 vụ việc; tố cáo có đúng, có sai: 0 vụ việc*), số vụ việc rút toàn bộ nội dung tố cáo: 0 vụ việc, số vụ việc đình chỉ không do rút tố cáo: 0 vụ việc.

8. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; tổng số vụ việc, đối tượng tham nhũng được phát hiện; tổng số tiền, tài sản tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo

Trong tháng 11 năm 2025, qua công tác kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, Ủy ban nhân dân phường Nam Đồ Sơn chưa phát hiện có vụ việc tham nhũng xảy ra trên địa bàn.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Đánh giá khái quát về công tác phòng, chống tham nhũng

Công tác phòng, chống tham nhũng được Ủy ban nhân dân phường coi là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên và được các cơ quan, ban ngành, đoàn thể và Nhân dân tích cực hưởng ứng; thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng; ban hành các văn bản chỉ đạo, kế hoạch, chương trình hành động bằng các hình thức phù hợp; đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác phòng, chống tham nhũng; chủ động phòng ngừa, chấn chỉnh kịp thời hành vi vi phạm; công tác giáo dục, rèn luyện, tu dưỡng đạo đức cách mạng của cán bộ, công chức, viên chức được quan tâm; nêu cao tính tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

Bên cạnh những kết quả đã đạt được vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như: Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng chưa thường xuyên, sâu rộng; công tác phát hiện cũng như việc tự kiểm tra để phòng ngừa, phát hiện hành vi tham nhũng chưa cao. Công tác tự kiểm tra của cơ quan, tổ chức, đơn vị để phát hiện hành vi tham nhũng chưa được thường xuyên.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ; thực hiện nghiêm Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai tài sản và kiểm soát kê khai tài sản; Quy định số 205-QĐ/TW ngày 23/9/2019 của Bộ Chính trị về việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền.

2. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; quán triệt, triển khai đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công sở và sử dụng có hiệu quả thời giờ làm việc; cụ thể hóa trách nhiệm của từng cá nhân, đơn vị trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao, bảo đảm cấp dưới phục tùng sự lãnh đạo, chỉ đạo và chấp hành nghiêm các quyết định của cấp trên.

3. Đẩy mạnh hoạt động kiểm tra, nhất là kiểm tra về kỷ luật, kỷ cương công vụ; trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng

phí, tập trung vào các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực như: quản lý, sử dụng đất đai; tài chính ngân sách, đầu tư công; đầu tư xây dựng cơ bản; đền bù giải phóng mặt bằng; dịch vụ công...

Trên đây là Báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân phường Nam Đồ Sơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hoàng Gia Đông